

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu dịch vụ vệ sinh công nghiệp 12 tháng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, địa chỉ: Số 229 Nguyễn Lương Bằng, Phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương.
- Cách thức, địa điểm tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại Phòng Văn thư Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương (Số điện thoại: 02203895228; Địa chỉ: Số 229 Nguyễn Lương Bằng, Phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương).
 - Email: benhvien@hmtu.edu.vn nhận file mềm exel và bản scan
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 20 tháng 12 năm 2024 đến trước 17h ngày 30 tháng 12 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ: Chi tiết tại phụ lục kèm theo.
- Địa điểm thực hiện dịch vụ: Tại Bệnh viện Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương, địa chỉ: Số 229 Nguyễn Lương Bằng, Phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương.
- Báo giá được ký đóng dấu của người có thẩm quyền và đóng dấu giáp lai nếu báo giá có nhiều trang.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HCTC, TCKT, CNTT.



PHÓ GIÁM ĐỐC
NGUYỄN ĐÌNH DŨNG

PHỤ LỤC

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số: 999/YCBG-BVĐHKTYTHD ngày 20/12/2024 của Bệnh viện
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)

I. VỊ TRÍ VÀ SỐ LƯỢNG NHÂN LỰC

STT	Khu vực thực hiện	Tổng nhân sự	Thời gian/ lịch làm việc	Ghi chú
1.	Toà nhà khu khám bệnh (4 tầng)	02	- Mỗi công nhân làm đủ 8 tiếng/1 ngày: + Sáng từ : 5h30'-9h30' + Chiều từ : 12h30'-15h30' Ngày lễ tết được nghỉ theo quy định của bộ luật Lao động (Hoặc bố trí 50% nhân sự trực tính 200% lương cơ bản) - Lịch làm việc : + Từ thứ 2 đến thứ 6: nhân viên làm 100% + Thứ 7, chủ nhật và các ngày lễ tết chỉ cần 50% nhân lực.	- Thời gian làm việc của công nhân có thể linh hoạt sao cho phù hợp với yêu cầu cụ thể của Bệnh viện. - Các vị trí được kiểm tra thường xuyên nhằm đem lại môi trường trong sạch nhất. Nhân viên ở vị trí nào sẽ đảm nhận luôn toàn bộ: sảnh, thang bộ, cửa gỗ bên ngoài, tranh, ảnh, bảng biểu, bình cứu hỏa... vật trang trí trên tường.. - Thời gian nghỉ ăn trưa sẽ được giám sát bố trí sao cho phù hợp với tình hình hoạt động của Bệnh viện (giờ nghỉ trưa sẽ thay nhau trực). - Đảm bảo chất lượng công việc vệ sinh hàng ngày. - Kiểm soát bảng checklist công việc tại các vị trí. - Báo cáo công việc phát sinh với khách hàng hàng ngày. - Thực hiện các yêu cầu theo sự chỉ đạo của Chủ quản lý VSCN và Bệnh viện. - Hợp giao ban cùng bên Bệnh viện hàng tuần.
2.	Toà nhà trung tâm kỹ thuật (6 tầng)	04		
3.	Nhà B3 (5 tầng)	02		
4.	Khoa Nội tổng hợp (Nhà D) (bao gồm tầng 1 đến tầng 2) và 2 phòng dầy nhà trung tâm tiền lâm sàng cũ VÀ Khu nhà hành chính (2 tầng nhà E) và toà nhà họp giao ban (2 tầng)	03		
5.	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	01		
6.	Vệ sinh ngoại cảnh sân Bệnh viện	01		
7.	Giám sát quản lý chất lượng không thường xuyên	01		
Tổng cộng			14 công nhân	

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

TT	Nội dung công việc	Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng
I.	KHU VỰC SẢNH, HÀNH LANG CÔNG CỘNG			
1.	Khu vực hành lang, tiền sảnh các khoa			
	Quét mạng nhện		x	
	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ			x
	Lau ghế chờ hành lang	x		
	Làm sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)	x		
	Lau kính hành lang thấp dưới 03 m khu vực tiếp đón		x	
	Lau cửa kính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		x	
	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tác điện		x	
	Lau các bàn ghế ngồi chờ của người bệnh, đánh ri sét định kỳ.			
	Tẩy vết kẹo cao su, vết bẩn bám kết trên sàn nhà	x		
	Lau lan can hành lang		x	

	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	x		
	Lau sàn bằng cây lau khô	x		
	Đánh sàn bằng máy			x
	Cọ thùng chất thải		x	
	Thu gom chất thải tới nơi quy định của bệnh viện	x		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm; trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	x		
2.	Làm sạch cầu thang bộ, thang máy (nếu có)			
	Quét mạng nhện		x	
	Lau đèn chiếu sáng, đèn bảo vệ, bảng điện			x
	Làm sạch các vách tường, vách thang máy: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		x	
	Lau các biển báo, biển hướng dẫn, hộp thư, hộp chứa bình chữa cháy, bảng công tắc điện		x	
	Tẩy vết keo cao su, vết bẩn bám kết trên sàn nhà	x		
	Làm sạch các ô thoáng dọc hành lang		x	
	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	x		
	Lau sàn bằng cây lau khô	x		
	Đánh sàn bằng máy			x
	Thu gom chất thải tới nơi quy định của bệnh viện	x		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	x		
3.	Khu nhà vệ sinh			
	Quét mạng nhện		x	
	Lau trần		x	
	Lau sạch các vách tường: chữ viết, vết keo dán giấy thông báo, vết bụi bẩn	x		
	Làm sạch các thiết bị vệ sinh: Labo, kính, hộp đựng hoá chất, hộp đựng giấy vệ sinh, bệ vệ sinh	x		
	Lau hệ thống đèn, cửa ra vào, cửa sổ		x	
	Đánh sàn bằng máy			x
	Cọ thùng chất thải		x	
	Khử mùi, diệt trùng, diệt khuẩn	x		
	Thường xuyên kiểm tra xả nước bệ vệ sinh hoặc lau khô, xử lý các vết bắn phát sinh	x		
	Thu gom chất thải tới nơi quy định	x		
	Thay giấy vệ sinh, xà phòng rửa tay, khăn/giấy lau tay khi hết.	x		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	x		
II.	KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG			
	Quét mạng nhện			x
	Lau hệ thống đèn chiếu sáng			x
	Lau sạch các vách tường: Chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		x	
	Lau sạch bàn ghế, tủ, giá kệ			
	Làm sạch bồn rửa tay	x		
	Làm sạch nhà vệ sinh	x		
	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 3 m		x	
	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		x	

	Làm sạch bảng công tắc đèn, quạt gắn tường			
	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
	Lau lan can hành lang		X	
	Đánh sàn bằng máy			X
	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt			
	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
	Cọ thùng chất thải		X	
	Thu gom, vận chuyển chất thải tới nơi quy định	X		
	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	X		
III.	KHU VỰC BÊN TRONG CÁC PHÒNG CHUYÊN MÔN			
	Quét mạng nhện			X
	Lau hệ thống đèn chiếu sáng			X
	Lau sạch các vách tường: Chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
	Lau sạch bàn ghế, tủ, giá kệ		X	
	Làm sạch bồn rửa tay	X		
	Làm sạch nhà vệ sinh	X		
	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 3 m		X	
	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
	Làm sạch bảng công tắc đèn, quạt gắn tường		X	
	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
	Lau lan can hành lang		X	
	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	X		
	Lau sàn bằng cây lau khô	X		
	Cọ thùng chất thải		X	
	Đánh sàn bằng máy			X
	Thu gom, vận chuyển chất thải tới nơi quy định	X		
	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	X		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	X		
IV.	KHU VỰC BÊN TRONG CÁC BUỒNG BỆNH			
	Quét mạng nhện			X
	Lau hệ thống đèn chiếu sáng			X
	Lau sạch các vách tường: Chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		X	
	Lau sạch bàn ghế, tủ, giá kệ		X	
	Làm sạch bồn rửa tay	X		
	Làm sạch nhà vệ sinh, bổ sung các phương tiện nhà vệ sinh khi hết	X		
	Lau thành giường, tay nắm cửa gờ cửa,	X		
	Làm sạch giường bệnh và ngay sau khi người bệnh ra viện		X	
	Làm sạch bề mặt ngoài tủ đồ của người bệnh khi nằm viện và khi người bệnh ra viện (làm ngay)	X		
	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		X	
	Làm sạch bảng công tắc đèn, quạt gắn tường, tivi		X	
	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	X		
	Lau lan can hành lang		X	
	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng	X		

	cây lau ướt			
	Lau sàn bằng cây lau khô	x		
	Cọ thùng chất thải		x	
	Thu gom, vận chuyển chất thải tới nơi quy định	x		
	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x		
	Đánh sàn bằng máy			x
	Lau khử khuẩn các vết máu dịch trên sàn nhà, tường ngay sau khi phát sinh	x		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	x		
V.	KHU VỰC BÊN TRONG CÁC KHOA PHẪU THUẬT, HSCC			
	Quét mạng nhện			x
	Lau hệ thống đèn chiếu sáng			x
	Lau sạch các vách tường: Chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		x	
	Lau sạch bàn ghế, tủ, giá kệ		x	
	Làm sạch bồn rửa tay	x		
	Làm sạch nhà vệ sinh	x		
	Lau bàn mổ, đèn mổ, sàn mổ sau khi mổ xong	x		
	Lau thành giường, tay nắm cửa, gò cửa	x		
	Làm sạch giường bệnh và ngay sau khi người bệnh ra viện		x	
	Làm sạch bề mặt ngoài tủ đồ của người bệnh khi nằm viện và khi người bệnh ra viện (làm ngay)	x		
	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		x	
	Làm sạch bảng công tắc đèn, quạt gắn tường, tivi		x	
	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	x		
	Lau lan can hành lang		x	
	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt	x		
	Lau sàn bằng cây lau khô	x		
	Cọ thùng chất thải		x	
	Thu gom, vận chuyển chất thải tới nơi quy định	x		
	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x		
	Đánh sàn bằng máy		x	
	Lau khử khuẩn các vết máu dịch trên sàn nhà, tường ngay sau khi phát sinh	x		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bắn phát sinh và xử lý kịp thời.	x		
VI.	KHU VỰC NGOẠI CẢNH			
	Quét khu vực lối đi chung quanh các toà nhà	x		
	Quát rác nổi và lá cây	x		
	Vệ sinh thùng chất thải		x	
	Thu gom chất thải	x		
	Vận chuyển chất thải đến nơi quy định	x		
	Tổng vệ sinh chung			x
VII.	KHU VỰC KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN			
	Quét mạng nhện			x
	Lau hệ thống đèn chiếu sáng			x
	Lau sạch các vách tường: Chữ viết, vết keo dán giấy thông báo (nếu có)		x	
	Lau sạch bàn ghế, tủ, giá kệ			

	Làm sạch bồn rửa tay	x		
	Làm sạch nhà vệ sinh	x		
	Lau hệ thống kính hành lang thấp dưới 3 m		x	
	Lau cửa chính, cửa sổ chớp và các kệ cửa sổ		x	
	Làm sạch bảng công tắc đèn, quạt gắn tường			
	Tẩy vết keo cao su bám kết trên sàn nhà	x		
	Lau lan can hành lang		x	
	Đánh sàn bằng máy			x
	Pha hoá chất chuyên dụng theo đúng tỷ lệ và tiến hành lau sàn bằng cây lau ướt			
	Lau sàn bằng cây lau khô	x		
	Cọ thùng chất thải		x	
	Thu gom, vận chuyển chất thải tới nơi quy định	x		
	Khử mùi, tiệt trùng, diệt khuẩn	x		
	Luôn kiểm tra tua lại những khu vực đã làm, trực rác, vết bẩn phát sinh và xử lý kịp thời.	x		
	Lau vệ sinh máy giặt, máy sấy	x		
	Thay rửa vệ sinh màng lọc thoát nước máy giặt, màng lọc máy sấy	x		
VIII	GIÁM SÁT QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG			
	Kiểm tra, giám sát, phân bổ nhân lực đảm bảo chất lượng công việc vệ sinh hàng ngày	x		
	Kiểm soát bảng checklist công việc tại các vị trí	x		
	Báo cáo công việc phát sinh	x		
	Thực hiện các yêu cầu theo sự chỉ đạo của Bệnh viện	x		
	Họp giao ban cùng bên bệnh viện hàng tuần		x	

III. YÊU CẦU CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ

TT	Danh mục dịch vụ	Yêu cầu đề ra
1.	Lối vào và hành lang	
1.1.	Bề mặt cửa/khung cửa	- Không có bụi và có thể có ít vết bẩn <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót.</i>
1.2.	Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và có thể có ít vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn
1.3.	Tường/Vách ngăn	- Không có bụi và có thể có ít vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn. <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới phân đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn</i>
1.4.	Phân chân tường	Được phép có ít bụi
1.5.	Kính/ Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
1.6.	Đồ đạc	Được phép có ít bụi
1.7.	Bàn ghế	Không được phép có bụi, vết bẩn
1.8.	Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
1.9.	Cuộn dây vòi cứu hoả/Bình cứu hoả	Không có bụi và có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
2.	Cầu thang	
2.1.	Bề mặt cửa/khung cửa	- Có thể có bụi và ít vết bẩn <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót.</i>

2.2.	Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và có thể có ít vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn
2.3.	Tường	- Không có bụi và có thể có ít vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn. <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn</i>
2.4.	Bậc thang	- Không có bụi và vết bẩn và mảnh vụn
2.5.	Tay vịn	Không có bụi và vết bẩn
2.6.	Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
3.	Nhà vệ sinh	
3.1	Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có vụi và có thể có ít vết bẩn
3.2	Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	Không có bụi và có thể có ít vết bẩn Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận
3.3	Tường /Vách ngăn	Không có vụi và vết bẩn Khung của vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn</i>
3.4	Bảng kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
3.5	Gương	Không có bụi và vết bẩn Các vết gây ra do quá trình dọn dẹp không được chấp nhận
3.6	Đồ đạc	Được phép có ít bụi
3.7	Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
3.8	Chậu rửa mặt/bàn chậu	Không có bụi và vết bẩn Vòi nước không có vết bẩn Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước Nếu ống thoát nước bao gồm trong chương trình hàng ngày, ống thoát nước không có bụi và vết bẩn <i>Lưu ý: Nếu lòng chậu rửa mặt bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thường thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt chậu. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành chậu tới lỗ thoát nước. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo lòng chậu</i>
3.9	Bồn cầu	Lòng bồn cầu không có vết bẩn Không có mùi hôi Không xuất hiện cặn đá vôi Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực giữa bệ ngồi và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống</i>
3.10	Nắp bồn cầu	Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần bản lề và các điểm cố định</i>
3.11	Bồn tiểu nam	Lòng trong bồn tiểu không có vết bẩn Không có mùi hôi Không xuất hiện cặn đá vôi Bên ngoài bồn tiểu không có bụi và vết bẩn
3.12	Thiết bị xả nước	Cần gạt của thiết bị xả nước, bề nước gần thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn
		Các phần cong lại của hệ thống (như bể nước gần cao) phải sạch sẽ, một ít vết bẩn hoặc bụi có thể xuất hiện

3.13	Phòng tắm:	Tất cả 3 thành phần trên không có bụi và vết bẩn
3.13.1	Thiết bị vòi tắm	Không có tóc hoặc rác trên khe thoát nước
3.13.2	Sàn phòng tắm bao gồm cả khe thoát nước	<i>Lưu ý: Nếu trong phòng tắm bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thường thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt sàn/tường phòng tắm. Nếu phòng tắm được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành sàn/tường tới lỗ thoát nước. Nếu phòng tắm được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo bề mặt sàn/tường</i>
3.13.3	Tường phòng tắm	
3.15	Hộp đựng xà phòng	Không có bụi và vết bẩn Xà phòng phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.16	Hộp đựng giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn nào
3.17	Nơi treo giấy vệ sinh	Không có bụi và vết bẩn Giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đủ
3.18	Thùng chất thải	Không có rác bừa bãi trên sàn nhà Có thể có rác trong thùng chất thải (một hoặc 2 tờ khăn giấy do bộ phận lau rửa sử dụng) Trong thùng chất thải không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng (nếu có)
4. Cầu thang		
4.1	Kính	Có thể xuất hiện ít bụi Không có dấu vân tay
4.2	Tay vịn	Không có bụi Không có vết bẩn
4.3	Cấu trúc khung cầu thang	Có thể xuất hiện ít bụi Không có vết bẩn không thể lau chùi
4.4	Bậc nghỉ đầu và cuối thang	Không có mảnh vụn Đường rãnh không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không có bùn đất và bụi bám vào
5. Văn phòng		
5.1	Bề mặt cửa/Khung cửa	Không có bụi và vết bẩn
5.2	Sàn	Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn
5.3	Tường/ Vách ngăn	Không có bụi và vết bẩn Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn</i>
5.4	Phần chân tường	Được phép có ít bụi
5.5	Kính/cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
5.6	Đồ đạc	Không có bụi và vết bẩn
5.7	Công tác/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
5.8	Cuộn dây vòi cứu hoả/ Bình cứu hoả	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
5.9	Thùng chất thải	Không có rác bừa bãi trên nền nhà Có thể có rác trong thùng chất thải (một hoặc 2 tờ khăn giấy do bộ phận lau rửa sử dụng) Trong thùng chất thải không phải hoàn toàn sạch sẽ nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng (nếu có)
6. Trần nhà		

6.1	Thiết bị chiếu sáng	Không có dấu vân tay
		Có thể có ít bụi
		Không có vết bẩn
6.2	Lỗ thông hơi	Có thể có ít bụi
		Không có vết bẩn
6.3	Tấm trần/Quạt trần	Có thể có ít bụi
		Không có vết bẩn
6.4	Ống dẫn nước	Có thể có ít bụi
		Không có vết bẩn
6.5	Đường ống	Có thể có ít bụi
		Không có vết bẩn
7.	Chậu cây	Không có đầu mẫu thuốc lá
		Không có ít rác và mảnh vụn
8.	Mặt tiền bên ngoài	
8.1	Tường	Không có chất bẩn không làm sạch được
8.2	Bề mặt kính	Không có dấu vân tay
		Không có hơi nước
		Không có vết bẩn không làm sạch được
9.	Mái nhà	
9.1	Bề mặt mái nhà	Có thể có ít cát
		Có ít rác
		Không có mảnh vụn
9.2	Lối thoát nước mưa	Có thể có ít cát
		Có ít rác
		Không có mảnh vụn
9.3	Rãnh nước	Có thể có ít cát
		Có ít rác
		Có ít mảnh vụn
10.	Lề đường, đường lái xe, bãi đậu xe và vỉa hè đi bộ	Có ít cát
		Không có rác
		Không có mảnh vụn phi hữu cơ
		Có ít vết bẩn
		Khô ráo
11.	Khu vực cảnh quan	Không có rác
		Có ít lá và cành khô
		Không có mảnh vụn phi hữu cơ
12.	Thoát nước	Có ít cát, ít đất
		Không có rác
13.	Lan can	Có ít bụi
		Không có vết bẩn
14.	Khu vực tập kết rác	Không có rác và mảnh vụn rơi vãi
		Có ít vết bẩn và không chất thải rắn trên tường
		Có ít mùi hôi
15.	Thùng chất thải	Có ít mùi
		Lượng rác có ít hơn 2/3 dung tích thùng
		Không có vết bẩn ngoài thùng
16.	Khu vực xếp dỡ	Sàn khô ráo
		Có ít rác
		Có ít cát bụi

IV. THIẾT BỊ VÀ HOÁ CHẤT SỬ DỤNG

TT	Yêu cầu về thiết bị và hoá chất sử dụng	ĐVT	Số lượng/1 nhân công/tháng	Số lượng/14 nhân công/tháng
I.	Thiết bị máy móc, dụng cụ vệ sinh			
1.1	Máy đánh sàn	Cái		01 cái/năm
1.2	Máy hút bụi/hút nước	Cái		01 cái/năm
1.3	Xe vắt nước lau nhà 2 xô 60L khung nhựa	Cái		11 cái/năm
1.4	Chổi cước: chổi để quét nước, gom rác, chiều dài chổi sau khi lắp ráp: 100 cm. Cán chổi bằng kim loại.	Cái	1	14
1.5	Cây lau sàn: - Kích thước: 60 x 15 cm - Chất liệu: Cán inox, bộ khung bằng sắt sơn tĩnh điện chống gỉ	Cái		4
1.6	Tải lau sàn nhà sợi san hô - Kích thước: 60 x 15 cm - Chất liệu: Microbifer sợi siêu - Màu sắc: xanh-vàng-đỏ-trắng- xám	Cái	04	56
1.7	Tải lau khô sàn nhà: - Kích thước: 60 x 15 cm - Chất liệu: Sợi 100% cotton, thấm hút, giữ nước tốt phù hợp làm khô các mặt sàn ướt. - Màu sắc: xanh-vàng-xám-trắng	Cái	01	14
1.8	Cây lau kính có cán dài	Cái	01	14
1.9	Bàn chải cước	Cái	01	14
1.10	Miếng cọ nhám xanh	Cái	01	14
1.11	Mo hút rác	Cái		4
1.12	Bàn chải chuyên dụng dùng cho toilet	Cái	01	14
1.13	Khăn lau bề mặt - Chất liệu: Micobifer kích thước 25x25 cm	Cái	20	280
1.14	Găng tay cao su chống hoá chất Ansell 92-600	Cái	01	14
1.15	Chổi tre cán dài	Cái	2	2
1.16	Cốc đong chia ml (250ml)	Cái	01	14
1.17	Kẹp gấp inox	Cái	01	14
II.	Hoá chất vệ sinh			
2.1	Power floral: Hoá chất lau sàn diệt khuẩn khử mùi hôi Hãng: Klenco/Singapore hoặc tương đương	Lít	05	70
2.2	Cream Klen 2207: Kem làm sạch đồ men, sứ, đánh bóng kim loại, inox Hãng: Klenco/Singapore hoặc tương đương	Lít	0,5	7
2.4	Power Bac: Chất tẩy rửa nhà vệ sinh, tẩy bồn cầu Hãng: Klenco/Singapore hoặc tương đương	Lít	01	14
2.5	Power View: Hoá chất lau kính Hãng: Klenco/Singapore hoặc tương đương	Lít	01	14
2.6	Nước rửa bát Hãng Sunlife/Việt Nam hoặc tương đương	Lít	01	14
2.7	Xà phòng giặt Hãng Omo/Việt Nam hoặc tương đương	Túi	02	28

V. YÊU CẦU VỀ NHÂN LỰC LÀM VIỆC TRỰC TIẾP

- Tài liệu chứng minh được đào tạo các kiến thức cơ bản về vệ sinh công nghiệp trong các cơ sở y tế.
- Kỹ thuật, an toàn sử dụng hóa chất, máy móc, thiết bị; Kỹ thuật an toàn thực hiện vệ sinh định kỳ.
- Nhân viên làm việc trung thực, thái độ hoà nhã, lịch sự trong giao tiếp với mọi người.
- Tài liệu chứng minh khả năng huy động: sơ yếu lý lịch, căn cước công dân ...
- Nhân công phục vụ vệ sinh được đào tạo chuyên nghiệp, có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn cao, hiểu biết về các loại máy móc vệ sinh công nghiệp, công cụ vệ sinh và các loại hóa chất sử dụng phù hợp với từng loại đối tượng.
- Thực hiện và đảm bảo các quy chế, nội quy bệnh viện đề ra.
- Nhân công được trả lương theo quy định và được hưởng các chế độ theo quy định của Nhà nước: BHXH, BHYT, BHTN, KPCĐ, các phúc lợi khác...theo quy định của Pháp luật.
- Trong quá trình làm việc phải mặc đồng phục và đeo thẻ của công ty vệ sinh. Nhân công phải được trang bị trang phục bảo hộ lao động và an toàn trong lao động.

